

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Bình

Ông Lê Hữu Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Hùng Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo: Lê Thanh H - Sinh ngày 24 tháng 8 năm 1984 tại xã X, huyện T, tỉnh T; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn H xã X, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh H, sinh năm 1950 và bà Lê Thị B, sinh năm 1952; Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ 4; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Cao Q, sinh năm 1991. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn L, huyện T, tỉnh T.

- *Người làm chứng:* 1. Anh Lê Đức M; Sinh năm 1987. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn H xã X, huyện T, tỉnh T.

2. Anh Trương Như T , sinh năm 1989. Vắng mặt

3. Anh Lê Văn T , sinh năm 1974. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn H xã X , huyện T , tỉnh T .

4. Chị Nguyễn Thị T , sinh năm 1991. Vắng mặt

5. Anh Hoàng Xuân H , sinh năm 1983. Vắng mặt

6. Anh Vũ Quang V , sinh năm 1961. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Q 2 xã X , huyện T , tỉnh T .

7. Anh Nguyễn Xuân H , sinh năm 1974. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M 2 xã X , huyện T , tỉnh T .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 25/KH - UBND ngày 09/7/2020 của UBND xã X , huyện T về việc lập lại hành lang an toàn giao thông và giải tỏa chợ cóc trên địa bàn xã X . Khoảng 6h 30phút ngày 22/7/2020, tổ công tác của UBND xã X gồm các đồng chí: Nguyễn Xuân H - Phó chủ tịch UBND xã X ; Nguyễn Cao Q - Trưởng công an xã; Lê Văn T - Chỉ huy trưởng Quân sự xã; Vũ Quang V - Trưởng thôn Q 2; Phạm Văn L - phó trưởng công an xã, tiến hành kiểm tra trên tuyến đường 47C thuộc địa phận thôn Q 2, xã X . Trong lúc làm nhiệm vụ Tổ công tác phát hiện nhà anh Hoàng Văn H đang làm rạp khai trương phòng khám nha khoa lấn chiếm lòng đường quốc lộ 47 gây cản trở giao thông. Tổ công tác đã đề nghị anh H tháo phần rạp lấn chiếm ra lòng đường, không để ảnh hưởng đến giao thông trên tuyến đường. Sau khi làm việc anh H và vợ là Nguyễn Thị T đồng ý và yêu cầu chủ rạp là Lê Thanh H dỡ rạp ra để là lùi vào trong khu dân cư. Lúc này do bức xúc về việc buộc phải tháo dỡ, lắp đặt lại rạp nên H có lời lẽ xúc phạm đến tổ công tác của UBND xã X . Đồng thời H lấy điện thoại di động nhãn hiệu oppo của mình quay video hình ảnh tổ công tác của UBND xã X và phát trực tiếp trên tài khoản Facebook “H M ”. Trong lúc quay phát video H nói: “Có anh Q làm trưởng công an xã này, anh H phó chủ tịch này, chú T không biết làm gì, dựng rạp từ 03h sáng, giờ bắt tháo dỡ không được dựng rạp ra đường thì ra sân bóng làm đám ma”, sau đó H quay video thêm một lúc nữa rồi phát trên mạng xã hội Facebook. Đến khoảng 07h 55phút cùng ngày H vào Facebook đổi tựa đề video đã phát trực tiếp trước đó với nội dung: “Đúng là có công an chính quy về xã có khác? Thính còn hơn Bec rê”. Khoảng 21h 39 phút cùng ngày H vào Facebook tiếp tục

đổi tựa đề video đã phát trực tiếp với nội dung: “Đúng là có công an chính quy về xã có khác? Thính còn hơn Bec rê...chó... ... hôm sau trở đi đưa nào mà làm ra đường hơn một mét thì khổ á con chó Q à”. Đến khoảng 17h 13phút ngày 23/7/2020 H tiếp tục vào Facebook đổi tựa đề đoạn video với nội dung: “Đúng là có công an chính quy về xã có khác? Thính còn hơn Bec rê...chó... ... hôm sau trở đi đưa nào mà làm ra đường hơn một mét thì khổ á con chó ”. Bài viết trên Facebook của H đã lan truyền trên mạng xã hội và thu hút 216 lượt thích, 189 bình luận, 19 lượt chia sẻ và 2135 lượt xem. Trong đó có nhiều bình luận có nội dung bôi nhọ, xúc phạm, hạ thấp uy tín của lực lượng Công an xã chính quy và xúc phạm danh dự, nhân phẩm của đồng chí Nguyễn Cao Q t. Cụ thể có một số tài khoản Facebook bình luận như sau: Tài khoản Facebook “N H ” có bình luận: “Chắc nó muốn hốt tiền đó em ơi, dem no quan nhất thời dân vạn đại”; Tài khoản Facebook “H M ” trả lời: “Cho cục xương rồi”. Tài khoản Facebook “H G ” có bình luận: “Em ơi cho xanh roi đen cho vang nó kg đê người dân song dau, no an ca day ca tat day em ak”; Tài khoản Facebook “Thuc Luu Đang T ” có bình luận: “ Mấy con chó đó cho nó đi tù hay ra đảo cho bọn Trung Quốc nó làm thịt đi. Đừng để nó ở lại dọa dân”; Tài khoản Facebook “Hùng Mạnh” có bình luận: “Cuộc sống mới bọn này không có mồm nói cho dân, nó chỉ biết cái mồm để gặm nhấm của dân thôi”; Tài khoản Facebook “Lê T” có bình luận: “ Chờ cơ hội phục thù. Hôm sau bố mẹ bọn chúng chết đến cùng không cho làm nữa”...

Hình ảnh chụp lại bài đăng trên Facebook, sau đó được in ra do Lê Thanh H giao nộp cho cơ quan điều tra, thể hiện nội dung bài đăng và các bình luận của Lê Thanh H trên Facebook nói xấu, xúc phạm đồng chí Nguyễn Cao Q . Một đĩa DVD màu vàng nhãn hiệu NEO do đồng chí Nguyễn Cao Q giao nộp, bên trong có 02 file video ghi hình lại 01 máy điện thoại khác đang phát đoạn video bài đăng của Facebook “Hùng M ” trên mạng xã hội, 01 file video ảnh chụp màn hình nội dung bài đăng trên mạng xã hội của Facebook “Hùng M ”.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đồng chí Nguyễn Cao Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và đề nghị xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng số Imel 1: 867760031606412; số Imel 2: 8667760031606404 của Lê Thanh H đang được quản lý theo quy định pháp luật. Đối với 01 đĩa DVD màu vàng nhãn hiệu NEO do đồng chí Nguyễn Cao Q giao nộp được đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 114/CT - VKS- P2 ngày 24/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T truy tố bị cáo: Lê Thanh H về tội “Làm nhục người khác” theo điểm d, e khoản 2 Điều 155 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh H phạm tội: “Làm nhục người khác”;

Đề nghị áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 155; Điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65 BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh H từ 12(Mười hai) đến 15(Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24(Hai mươi tư) đến 30(Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án; Buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định pháp luật; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản thu giữ tang vật, lời khai của những người làm chứng đều phản ánh thống nhất khách quan: Khoảng 6h 30phút ngày 22/7/2020 trong khi tổ công tác của UBND xã X, huyện T đang thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự tại thôn Q 2, xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, bị cáo Lê Thanh H đã có hành vi sử dụng điện thoại di động và mạng xã hội với tài khoản Facebook “Hùng M ” để đăng tải video bài viết có nội dung, tựa đề và bình luận chửi bới, xúc phạm đồng

chí Nguyễn Cao Q . H biết rõ việc mình dựng rạp lấn chiếm hành lang giao thông là vi phạm pháp luật. Khi được tổ công tác UBND xã X đề nghị tháo dỡ và dựng rạp vào khu dân cư nhưng H vẫn không thực hiện mà quay phát video lên mạng xã hội, dùng những lời lẽ tục tĩu nhằm mục đích bôi nhọ và xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của đồng chí Nguyễn Cao Q trong lúc đồng chí Nguyễn Cao Q - Trưởng công an xã X đang cùng tổ công tác thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự theo kế hoạch số 25/KH - UBND ngày 09/7/2020 của UBND xã X , huyện T . Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Làm nhục người khác” với 02 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là: “Đối với người đang thi hành công vụ” và “Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội” theo quy định tại các điểm d, e khoản 2 điều 155 Bộ luật hình sự.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lê Thanh H phạm tội: "Làm nhục người khác" theo các điểm d, e khoản 2 điều 155 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 114/CT - VKS- P2 ngày 24/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của người khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh để giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có Tiền án, Tiền sự; Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. HĐXX sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt: HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng và không còn nguy hiểm cho xã hội nên HĐXX căn cứ vào điều 65 BLHS giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng số Imel 1: 867760031606412; số Imel 2: 8667760031606404 của Lê Thanh H là công cụ phương tiện phạm tội nên căn cứ

điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d, e Khoản 2 Điều 155; Điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65; BLHS;

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh H phạm tội: "Làm nhục người khác"

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh H 12(Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24(Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Thanh H cho UBND xã X , huyện Th , tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật thi hành án hình sự .

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng số Imel 1: 867760031606412; số Imel 2: 8667760031606404 thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng số 12 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000đ án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện T
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng